

QUESTIONNAIRES FOR EX POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION OF EX POLITICAL PRISONER IN VIETNAM :

1. Full name : PHAM - DINH - QUANG.
2. Date of birth: 10-08-1952
3. Place of birth: NINH BINH
4. Position before : April 1975
 - Rank : Lieutenant
 - Function: Vice Sub - Section Leader -UNIT : CAM MY XUÂN LOC, LONG KHANH.
- . Serial Number : 72/152.167
- . School Year : 8 B+C/72, Military Academy Thủ Đức.
5. Month/date/ year arrested : 5/5/75
6. Month/date/year out of camp: 7/5/78.
7. Photocopy release certificate.
8. Present mailing address of ex political prisoner :
64/1A, Ấp Đức Long, Xã Gia Tân II, Huyện Thống Nhất, Tỉnh Đồng Nai.
9. Current Accompanying : Tailor.

II. List full name DOB and FOB of ex political prisoner' immediate family :

1). Relatives accompanying :

NAME	DOB	FOB	Sex	MS	RELATIONSHIP
1. PHAM THI THUC	: 16.1.1957	: Quang Nam	: Female	:	: Wife
2. PHAM DINH TIEN	: 20.6.1981	: Gia Kiem	: Male	:	: Son
3. PHAM TIEN DUNG	: 27.5.1986	: Gia Kiem	: Male	:	: Son
4. PHAM THI PHUONG MAI	: 24.1.1988	: Gia Tan	: Female	:	: Daughter
5. PHAM TIEN TRUNG	: 12.8.1989	: Gia Tan	: Male	:	: Son

2). Complete family listing (living or died) of ex political prisoner

NAME	Relationship	ADDRESS
1. PHAM DINH THUAN	: Father	: Gia Yen, Gia Tan 3, Thong Nhat, Dong Nai.
2. NGUYEN THI NHAT	: Mother	: - " -
3. PHAM DINH VINH	: Older brother	: - " -
4. PHAM THI HIE	: Sister	: - " -
5. PHAM DINH THUAN	: Brother	: Doc Mo, Gia Tan I
6. PHAM THI MINH	: Younger Sister:	: Phat Hai, Gia Kiem, TN, Dong Nai.
7. PHAM THAI HUNG	: Brother	: Gia Yen, Gia Tan 3, TN, DN.

III. RELATIVE OUT SIDE VIETNAM :

1. Closest relative in US : None
2. Closest relative in other foreign countries : None.

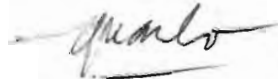
IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY :

1. Reunification until now : No.
2. Replies from Bangkok : No.
3. The ODP Bangkok lot : No.

V. COMMENT REMARKS :

Based upon the agreement discussed between the US and VN teams in Hanoi from July 14 to 15, 1988 abouts the resettlement of people who were released from Re-education camps to be re-settled in the US, I respectfully submit this application to your office to ask for emigration to the USA under the arrangement and sponsorship of the US Government.

Sincerely Your,



PHAM DINH QUANG

Đức Long ngày 22/01/1990

Chính thưa Bà!

Trước hết xin Bà tha thứ vì thư này của tôi làm phiền Bà và làm mất thời giờ quý báu của Bà.

Thưa Bà! Hằng ngày tôi vẫn thường lắng nghe chuông bình của Bà trên đài. Do đó tôi đã niềm hy vọng và bị cây tre vấp si giúp đỡ của Bà.

Qua si giới thiệu của người bạn dưới biết địa chỉ của Bà. Tôi xin dưới màn phép viết thư này gửi tới Bà. Kính xin Bà vì lòng nhân đạo giúp đỡ tôi những gì mà Bà cần thấy dưới giúp đỡ ở phía bên đó. (Chúng tôi xin kèm theo hồ sơ). Ở bên này tôi đã hoàn tất những thủ tục cần thiết. Vậy xin Bà làm ơn giúp chúng tôi một thư giới thiệu (Lời) để báo với hồ sơ bên này và tiến dụng khi dưới gặp phải hoàn cảnh chính phủ.

Kính thưa Bà! Đến đây tôi xin ngưng bút

Kính bạn nhận nôi đây lòng thành thảo và mến
ôn của gia đình tôi. Kính chúc bạn luôn
an mạnh -/.

Kính thư
—
Phạm Đình Quang

MẪU SỐ NK 4

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHẬN KHẨU THƯỜNG TRÚ, TRONG HỘ

Số: 96 C/1695

Họ và tên chủ hộ: Trần Đình Quang

Số nhà 64/1 Ngõ (hẻm) Đức Long

Đường phố: Đồn CAND Gia Tân 2

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

Thống Nhất

Tỉnh, thành phố: Đồng Nai

U.B.N.D Xã



Ngày 09 tháng 11 năm 88

Trưởng công an
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Trần Văn Cường

• 2014 62 5110

Số Thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc
01.	Phạm Đình Quang	1952	Nam	Chức Bộ	Thị May
02.	Phạm Thị Thục	1957	Nữ	Vợ	Lâm Suối
03.	Phạm Đình Tiến	1981	Nam	Con	
04.	Phạm Tiến Dũng	1986	"	Con	
05.	Phạm Thị Phương Mai	1988	Nữ	"	
06.	Nguyễn Thị Nhật	1915	"	Mẹ	
07.	Phạm Tiến Trung	1989	Nam	Con	

106 YAP

Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
270 628 828	11-11-88		
0625453	11		
	07-6-1988		
	18-4-1988	CÔNG AN HƯ... ..	CÔNG AN HUYỆN TR... ..
	1988	CÔNG AN H... ..	CÔNG AN H... ..
	29-9-89		

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Ký tên đóng dấu _____

Ký tên đóng dấu _____

Chuyển đến _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

BỘ QUỐC PHÒNG

Cục Quân Pháp

SƯ ĐOÀN 3

Số: 147/QG-7/8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số _____ ngày _____
về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 58/QĐ ngày 30/3/78
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: PHẠM ĐÌNH QUANG

Ngày, tháng, năm sinh: 1952

Quê quán: _____

Trú quán: thống nhất động nai

Số lính cần bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền quân sự và các
tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 72/152.167
thiếu úy, phân chỉ khu phố

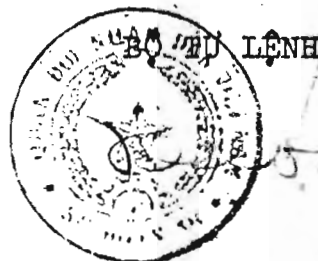
- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,
Phường: 264/4 ấp gia yên gia tân thuộc Huyện,
Quận: thống nhất Tỉnh, Thành phố: ĐỒNG NAI
và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về
nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: mười hai tháng

Thời hạn đi đường: ba ngày (kể từ ngày ký giấy
ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp:
(có giấy cấp phát kèm theo)

Ngày 26 tháng 5 năm 1978



Trung Tá ĐOÀN VĂN KHOAN



Hè đến rồi bao lâu rồi
xã này lại đông vui
Cộng hòa 7 năm rồi xã n. đm.

Ngày 10/5/77
L. Công.

Lê Văn Sơn.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ GIÁO-DỤC

NHA KHẢO-THÍ

Số ký danh

No 003168

Chứng-chỉ Tú-Tài phần thứ hai

CHÁNH-CHỦ-KHẢO HỘI-ĐỒNG KHẢO-THÍ



Nhận-thực thí-sinh: Phạm Đình Quang

sinh ngày 10 tháng 8 năm 1952

tại Mai An tỉnh Ninh Bình

đã trúng-tuyển kỳ thi TÚ-TÀI PHẦN THỨ HAI

Ban Khoa học A hạng Thứ

Khóa ngày 16 7 tại Saigon

với điều-kiện được Ông Tổng-Trưởng Bộ Giáo

Dục phê-chuẩn.

Saigon ngày 4 tháng 7 năm 1971

Người lập chứng-chỉ

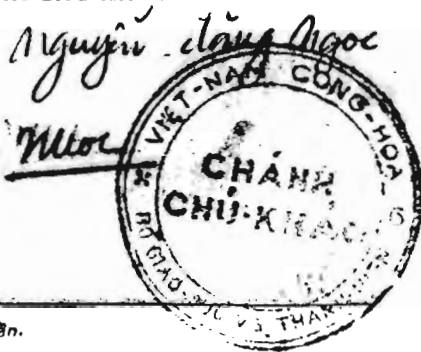
CHÁNH-CHỦ-KHẢO

Họ và Tên Nguyễn Quang Phóng

Họ và Tên Nguyễn Lăng Ngọc

Phóng

Chữ ký



BIẾT-CHÚ

Chứng-chỉ này chỉ cấp cho 01 người một lần.

Khi cần phải làm bản sao, xin thi thố của Chánh-quyền

Đã ghi danh học tại
Đại học Văn Khoa Saigon
Niên Khóa 19 79 80

73 74 A

24/10/1979

Đang chờ
8
Đang chờ

Đang chờ
A
Đang chờ

Đang chờ
Đang chờ
Đang chờ

Đang chờ
Đang chờ

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Phường gia Miếu

QĐ số

Huyện, Quận Thới Bình

Ngày 9/5/79

Thị trấn, Thành phố Đông Mai

Số 836

Quyển số 2

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên phạm Đình Quang

phạm Thị Thục

Bí danh

Sinh ngày tháng 1952

1957

năm hay tuổi

Dân tộc

kinh

kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

thợ may

thợ may

Nơi đăng ký 264/4 ấp gia Miếu

79/8 Thanh Dân

nhân khẩu gia Tân

gia Miếu

thường trú

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 9 tháng 5 năm 1979

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D.

Xã gia Miếu

Quang Thục

Phạm Đình Quang Phạm Thị Thục

Văn Văn Hòa

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỐI-CAO PHÁP-VIÊN

TÒA Biên-Hòa

(1) Ngày 26.3.1959

Giấy thể vi khai sinh

cho Phạm đình Quang

(1) Số 1626

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỂ-VI HỒ-TỊCH LƯU TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

TÒA Sơ-Thẩm Biên-Hòa

Đg6

Một bản chính giấy thể-vi khai sinh

cấp cho Phạm đình Quang

do Ông Diệp quan Hồng Chánh-An Tòa Biên-Hòa

với tư-cách Thẩm-Phán Hòa-Giải, cấp ngày 26.3.1959

và đã trước-bạ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31.12-1912 và sau khi tuyên thệ, quá-quyết và biết chắc rằng,

- Phạm đình Quang sanh ngày mười, tháng tám, năm một ngàn chín trăm năm mươi hai (10.8.1952) tại làng Mai xá tỉnh Ninh-bình con của Phạm đình Thuận và Nguyễn thị Nhất . / .

Lệ-phí 150

(1) Lập lại số ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục.

BL : 1787

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÍNH

Biên-Hòa

ngày

21 tháng

3 năm 19

72

CHÁNH LỤC-SỰ.



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc



in **GIA KIEM**
 ận **THỐNG NHẤT**
 Tỉnh **ĐỒNG NAI**

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số **410**

Quyền số

Họ và tên	PHAM THI THUY		Nam, nữ Nữ
Sinh ngày tháng, năm	(16-01-1957) mười sáu, tháng một, năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy		
Nơi sinh	Xã hòa Phát, quan Hòa Vang, Tỉnh Quảng Nam		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	PHAM VĂN LĂNG 1929	PHAM THI MÃU 1934	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	bươn bán Ấp Thanh Sơn	bươn bán Ấp Thanh Sơn	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	PHAM VĂN LĂNG Ấp Thanh Sơn, Xã Gia Kiem		

TP. 683.77 - 4.500.000

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **12** tháng **06** năm **1979**TMA **UBND Xã Gia Kiem** ký tên đóng dấu

U. V. T. T



NGUYỄN KẾT

Đăng ký ngày **17** tháng **01** năm **1957**

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

(Đã ký tên, đóng dấu)



NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

M80 HT3/P3

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIA TÂN
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 2341

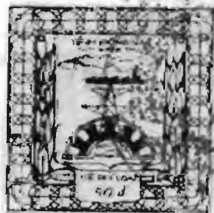
Quyển số II

Họ và tên	PHẠM - ĐÌNH - TIẾN		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng năm	Hai mươi tháng sáu năm một ngàn chín trăm tám mươi một 20 tháng 06 năm 1981		
Nơi sinh	Gia Khánh		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Phạm Đình Quang 10-8-1952	Phạm Thị Thục 16-01-1957	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Thợ May	Thợ May	
Nơi ĐKKK thường trú			
Họ, tên tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc UNCC của người đứng khai	Phạm Đình Quang 1952 64/I, Ấp Đức Long, Xã Gia Tân, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam CMND số 170628828		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 11 năm 1988

TM. BẢNG XA ký tên đóng dấu



VIÊN THƯ KÝ

Nguyễn Văn Năm

Đã ký, ngày 28 tháng 7 năm 1981
(ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Đã ký

Trần Văn Phong



NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT3/85

Quê: Quê Tân 2
Xã: Thị trấn
Tỉnh: Đông Nai
★

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số: 395
Quê: 02

Họ và tên	<u>phạm tiến Dũng</u>		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng năm	<u>Hai mươi bảy tháng năm năm một chín tám mươi sáu (27/05/1986)</u>		
Nơi sinh	<u>Quê Tân 2</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>phạm đình Quang</u> <u>10/08/1952</u>	<u>phạm thị Thuê</u> <u>16-01-1957</u>	
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Thợ May</u>	<u>Thợ May</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>64/IA Hố Song</u>	<u>64/IA Hố Song</u>	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>phạm đình Quang 1952</u> <u>64/IA Hố Song</u> <u>Thị trấn</u> <u>Đông Nai</u> <u>C.M.N.D số 270628828</u>		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 04 năm 1988

TM. UBND Thị trấn ký tên đóng dấu



VIỆN THƯ KÝ
Nguyễn Văn Nam

Đã ký, ngày 07 tháng 06 năm 1986
(ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Đã ký TRƯỞNG CÔNG AN
Hoàng Văn Chương



N NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT30/73

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

In Gia Lâm 2
Xã Thôn Nhặt
Tỉnh Long An
★

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 389

Quyển số 02

Họ và tên	Phạm Thị Phương Mai		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng năm	Ngày hai bốn tháng một năm một chín tám tám (24-01-1988)		
Nơi sinh	ấp Lũc Song xã Gia Lâm 2		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Phạm Đình Quang 1952	Phạm Thị Thuần 1957	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Thợ May	Sân ruộng	
Nơi ĐKNK thường trú	64/a ấp Lũc Song	64/a ấp Lũc Song	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Phạm Đình Quang 1952 64/a ấp Lũc Song xã Gia Lâm 2 Huyện Thới Nhặt tỉnh Long An		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 09 năm 1988

TM. UBND

ký tên đóng dấu



VIÊN THU KÝ

Nguyễn Văn Năm

Đã ký, ngày 01 tháng 04 năm 1988
(ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Lã Kỳ

PHÓ CHỦ TỊCH
Sai Văn T. Đ. H.



DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số.....

Quyền số.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên PHẠM TIẾN TRUNG Nam hay nữ NamNgày, tháng, năm sinh Ngày mười hai tháng tám năm một nghìn chín trăm chín mươi (12 / 08 / 1992)Nơi sinh Tập 1-Tổ Xã Gia Tân 2 - Thống Nhất - Long AnDân tộc Kinh Quốc tịch Việt-Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>PHẠM THỊ TRUNG</u>	<u>PHẠM BÌNH QUANG</u>
Tuổi	<u>1957</u>	<u>1952</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt-Nam</u>	<u>Việt-Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Thợ may</u>	<u>Thợ may</u>
Nơi thường trú	<u>64/A1 Ấp Đức Long</u>	<u>64/A1 Ấp Đức Long</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

PHẠM BÌNH QUANG - sinh năm 1952
64/A1 Ấp Đức Long Xã Gia Tân 2 - Thống Nhất - Long An

Đăng ký ngày 25 tháng 02 năm 19 92

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Số ký: PHẠM BÌNH QUANG

Số ký: ĐI VIỆN THƯ KÍ
HOANG VĂN HAI

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 02 năm 1992

T/M UBND

ký tên, đóng dấu



Nguyễn Văn Hai
Nguyễn Văn Hai

From: PHAM - DINH - QUANG

64/1A ấp Đức Long, xã Gia Tân 2
huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

14620

To:

Mrs. KHUC - MINH - THU

P.O. Box 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0635

Telephone

U.S.A

MAR 02 1990

PAR AVION

